

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 629 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 09 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 61/TTr-SNNPTNT ngày 16/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Nhiệm vụ của các sở, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:



1. Các sở, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được giao phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí: Căn cứ hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương và chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý, trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định, các sở, ngành, đơn vị phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng, ban hành hướng dẫn, tiêu chuẩn chuyên ngành hoặc quy định khung triển khai thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu quy định tại Điều 1 Quyết định này (bao gồm cả thủ tục, hồ sơ minh chứng để đánh giá, thẩm định các chỉ tiêu, tiêu chí) để làm căn cứ cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thống nhất áp dụng thực hiện.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương, kịp thời nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung tiêu chí, chỉ tiêu để hướng dẫn triển khai phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Căn cứ hướng dẫn thực hiện và phương pháp đánh giá tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao quy định tại Điều 1 Quyết định này của các sở, ngành để đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới của các xã; hướng dẫn các xã rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí theo Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở, Thủ trưởng ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

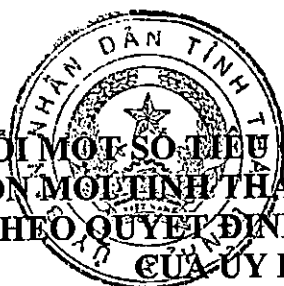
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo TW các CT MTQG;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thành viên BCE CTMTQG tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo Thái Bình, Đài PTTH Thái Bình;
- Văn phòng Điều phối xây dựng NTM cấp tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT, TH_{trung}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn



Phụ lục I
SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ XÃ
NÔNG THÔN MỚI TỈNH THAI BÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025 BAN HÀNH
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2445/QĐ-UBND NGÀY 31/10/2022
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số **629** /QĐ-UBND ngày **09** /5/2024 của UBND tỉnh).

1. Sửa đổi chỉ tiêu 13.1 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

2. Sửa đổi chỉ tiêu 15.4 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
15	Y tế	15.4. Xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử	Đạt	Sở Y tế

3. Sửa đổi chỉ tiêu 17.1 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	100% từ hệ thống công trình cấp nước tập trung (trong đó tỷ lệ sử dụng nước theo quy chuẩn $\geq 55\%$)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4. Sửa đổi chỉ tiêu 18.4 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá	
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.4. Tiếp cận pháp luật	a) Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn	Đạt	Sở Tư pháp
			b) Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật	Đạt	
			c) Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý	Đạt	



Phụ lục II
SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ XÃ
NÔNG THÔN MỚI NANG CAO TỈNH THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025
BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2445/QĐ-UBND
NGÀY 31/10/2022 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 629 /QĐ-UBND ngày 09 /5/2024 của UBND tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 3.2, 3.4 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả	≥1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		3.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm	100%	

2. Sửa đổi chỉ tiêu 8.4 thuộc tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
8	Thông tin và Truyền thông	8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

3. Bãi bỏ nội dung tiêu chí “12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn” thuộc tiêu chí số 12 về Lao động.

4. Sửa đổi chỉ tiêu 13.3, 13.4 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm	≥1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		13.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

5. Sửa đổi chỉ tiêu 14.2, 14.3, 14.4 thuộc tiêu chí số 14 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
14	Y tế	14.2. Xã triển khai thực hiện quản lý sức khoẻ điện tử	Đạt	Sở Y tế
		14.3. Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa	Đạt	
		14.4. Xã triển khai thực hiện tốt số khám chữa bệnh điện tử	Đạt	

6. Sửa đổi chỉ tiêu 15.2 thuộc tiêu chí số 15 về Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
15	Hành chính công	15.2. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

7. Sửa đổi chỉ tiêu 16.1, 16.2 thuộc tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
16	Tiếp cận pháp luật	16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở	Đạt	Sở Tư pháp
		16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành	≥90%	Sở Tư pháp

